

Số: **909** /QĐ-UBND

Bình Định, ngày **22** tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán năm 2017 và dự toán năm 2018
phần kinh phí để lại phục vụ công tác thu phí bảo vệ môi trường
và giá dịch vụ thoát nước, xử lý nước thải**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của UBND tỉnh về việc Quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 4320/QĐ-UBND ngày 24/11/2016 của UBND tỉnh về việc quy định giá dịch vụ thoát nước, xử lý nước thải trên địa bàn thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định giai đoạn 2017 – 2019;

Căn cứ Quyết định số 4158/QĐ-UBND ngày 15/11/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự toán thu, chi phần phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt để lại phục vụ công tác thu phí tại Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định năm 2017;

Theo Công văn số 346/UBND-KT ngày 06/02/2017 của UBND tỉnh về việc thực hiện giá dịch vụ thoát nước, xử lý nước thải trên địa bàn thành phố Quy Nhơn giai đoạn 2017 – 2019;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 134/TTr-STC ngày 21/3/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Phê duyệt quyết toán phần phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt và giá dịch vụ thoát nước, xử lý nước thải năm 2017 để lại phục vụ cho công tác thu tại Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định với số tiền **1.040.838.153 đồng** (Một tỷ, không trăm bốn mươi triệu, tám trăm ba mươi tám ngàn, một trăm năm mươi ba đồng).

2. Phê duyệt dự toán phần phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt và giá dịch vụ thoát nước, xử lý nước thải năm 2018 để lại phục vụ cho công tác thu tại Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định với số tiền **1.006.800.000đ** (Một tỷ, không trăm lẻ sáu triệu, tám trăm ngàn đồng).

Điều 2. Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định có trách nhiệm thực hiện quyết toán nguồn kinh phí tại Điều 1 tuân thủ các quy định Nhà nước hiện hành và đảm bảo tỷ lệ % để lại, không vượt dự toán đã được phê duyệt.

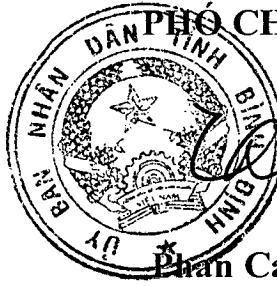
Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT P.C.Thắng;
- CVP, PVPCN;
- Lưu: VT, K7, K14 (20b). *ph*

ph

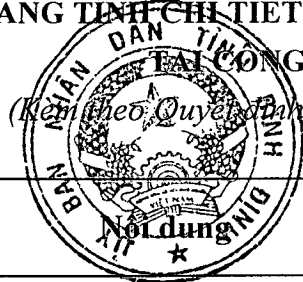
**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Cao Thắng

Phan Cao Thắng

BẢNG TÍNH CHI TIẾT PHẦN KINH PHÍ ĐỂ LẠI PHỤC VỤ CHO CÔNG TÁC THU



TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH
(Kèm theo Quyết định số : **909** /QĐ-UBND ngày **22/3/2018** của UBND tỉnh)

	Năm 2017		Dự toán năm 2018
	Dự toán	Thực hiện	
I. Số tiền thu được/dự kiến thu		32.291.612.400	31.441.954.271
1. Giá DVTN, XLNT		29.337.053.320	30.730.570.000
a) Tổng thu		29.337.053.320	30.730.570.000
b) Thuế GTGT		2.667.004.959	2.793.688.182
c) Tổng thu sau khi trừ thuế GTGT		26.670.048.361	27.936.881.818
2. Phí BVMT		2.954.559.080	711.384.271
a) Khu vực thành phố Quy Nhơn		2.893.376.100	647.870.000
b) Khu vực Nhơn Hải và 9 thị trấn		61.182.980	63.514.271
II. Tỷ lệ % để lại theo quy định			
1. Giá DVTN, XLNT		3,5%	3,5%
2. Phí BVMT			
a) Khu vực thành phố Quy Nhơn		3,5%	3,5%
b) Khu vực Nhơn Hải và 9 thị trấn		10%	10%
III. Phần kinh phí để lại	1.064.000.000	1.040.838.153	1.006.817.741
1. Giá DVTN, XLNT		933.451.690	977.790.864
2. Phí BVMT		107.386.463	29.026.877
a) Khu vực thành phố Quy Nhơn		101.268.165	22.675.450
b) Khu vực Nhơn Hải và 9 thị trấn		6.118.298	6.351.427
IV. Số tiền nộp ngân sách		31.250.774.247	30.435.136.530
1. Giá DVTN, XLNT		28.403.601.630	29.752.779.136
2. Phí BVMT		2.847.172.617	682.357.394
a) Khu vực thành phố Quy Nhơn		2.792.107.935	625.194.550
b) Khu vực Nhơn Hải và 9 thị trấn		55.064.682	57.162.844

Ghi chú: Kinh phí để lại phục vụ cho công tác thu tiền giá dịch vụ thoát nước là 3,5% trên tổng số tiền thu từ giá dịch vụ thoát nước không bao gồm thuế GTGT 10%